

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2012

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (sau đây viết gọn là Nghị định số 35/2003/NĐ-CP) như sau:

1. Khoản 3 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Khoản 1 Điều này phải được tổ chức thực hiện và duy trì trong suốt quá trình hoạt động.

Đối với các cơ sở quy định tại Phụ lục 2 Nghị định này, trước khi đưa vào hoạt động, người đứng đầu cơ sở phải có văn bản thông báo cam kết với cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy về việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy; đồng thời, gửi kèm theo các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy, cụ thể như sau:

- Bản sao "Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy", văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản thống kê các phương tiện phòng cháy và chữa cháy; phương tiện, thiết bị cứu người đã trang bị cho cơ sở;

- Quyết định thành lập đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở kèm theo danh sách những người đã qua huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy;

- Phương án chữa cháy;

- Bản sao các quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của cơ sở;

- Quy định về phân công chức trách, nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ sở;

- Các quy trình kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của cơ sở.

Bộ Công an quy định cụ thể mẫu văn bản thông báo cam kết; các loại giấy tờ, tài liệu gửi kèm theo và việc tiếp nhận văn bản thông báo cam kết của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy."

2. Khoản 2 Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy gồm tàu thủy, tàu hỏa chuyên dùng để vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng dầu, chất lỏng dễ cháy, khí cháy, vật liệu nổ, hóa chất có nguy hiểm cháy, nổ khi chế tạo mới hoặc hoán cải phải được thẩm duyệt và nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy. Trước khi đưa vào hoạt động, chủ phương tiện phải có văn bản thông báo cam kết với cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy về việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy; đồng thời, gửi kèm theo các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy, cụ thể như sau:

- Bản sao "Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy", văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản sao các quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của phương tiện;

- Bản sao giấy chứng nhận đã qua huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền cấp cho người điều khiển phương tiện làm việc;

- Bản thống kê các phương tiện phòng cháy và chữa cháy; phương tiện, thiết bị cứu người đã trang bị cho phương tiện.

3. Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 16. Thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy

1. Dự án, thiết kế quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư và thiết kế xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng công trình, hạng mục công trình (sau đây gọi chung là dự án, công trình) thuộc mọi nguồn vốn đầu tư phải tuân theo các quy định của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy.

Việc lập dự án, thiết kế công trình quy định tại Phụ lục 3 và Phụ lục 3a Nghị định này phải do đơn vị tư vấn thiết kế xây dựng có đủ năng lực và tư cách pháp nhân thực hiện.

2. Các dự án, công trình quy định tại Phụ lục 3 Nghị định này khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng phải được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Khoản 6 Điều này.

3. Các dự án, công trình quy định tại Phụ lục 3a Nghị định này và các công trình thuộc diện phải cấp giấy phép xây dựng theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng do cơ quan quản lý xây dựng và chủ đầu tư tự thẩm định các nội dung thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy khi phê duyệt dự án, thiết kế và cấp giấy phép xây dựng. Đối với những công trình xét thấy gặp khó khăn về nghiệp vụ chuyên môn thẩm định về phòng cháy và chữa cháy thì cơ quan cấp giấy phép xây dựng hoặc cơ quan phê duyệt dự án, thiết kế cần xin thêm ý kiến của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy bằng văn bản.

Đối với dự án, công trình quy định tại Phụ lục 3a Nghị định này, trước khi đưa vào sử dụng, chủ đầu tư phải có văn bản thông báo cam kết với cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy về việc công trình đã được thẩm định, phê duyệt thiết kế và nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo đúng quy định của pháp luật.

4. Dự án, công trình không thuộc danh mục quy định tại Phụ lục 3 và Phụ lục 3a Nghị định này khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng vẫn phải thiết kế bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy nhưng không bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

5. Nội dung thẩm duyệt, thẩm định, phê duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, thiết kế quy hoạch phải theo đúng quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 13; đối với thiết kế xây dựng công trình phải theo đúng quy định tại các

khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 14 Nghị định này. Kết quả thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy là một trong những căn cứ để xem xét, phê duyệt dự án, thiết kế và cấp giấy phép xây dựng.

6. Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình quy định tại Phụ lục 3 Nghị định này được thực hiện như sau:

a) Đối với dự án thiết kế quy hoạch, cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có văn bản trả lời về giải pháp phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế quy hoạch tỷ lệ 1:500;

b) Đối với dự án, công trình có từ hai bước thiết kế trở lên, cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có văn bản góp ý về giải pháp phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở và thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công;

c) Đối với dự án, công trình có một bước thiết kế, cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công. Công trình có nguy hiểm cháy, nổ nêu tại mục 13, 14 và 19 của Phụ lục 3 Nghị định này phải có văn bản chấp thuận về địa điểm xây dựng của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trước khi tiến hành thiết kế công trình.

7. Hồ sơ trình thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình quy định tại Phụ lục 3 của Nghị định này gồm 02 bộ, có xác nhận của chủ đầu tư, nếu hồ sơ bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch phần thuyết minh ra tiếng Việt kèm theo. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm duyệt phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch đó. Hồ sơ bao gồm:

a) Đối với hồ sơ dự án thiết kế, quy hoạch:

- Văn bản đề nghị xem xét, cho ý kiến về giải pháp phòng cháy và chữa cháy của cơ quan, tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án hoặc của chủ đầu tư; nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo;

- Các tài liệu và bản vẽ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 thể hiện những nội dung yêu cầu về giải pháp phòng cháy và chữa cháy quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 13 Nghị định này.

b) Đối với hồ sơ thiết kế cơ sở:

- Văn bản đề nghị xem xét, cho ý kiến về giải pháp phòng cháy và chữa cháy của cơ quan, tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án hoặc của chủ đầu tư; nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo;

- Bản sao văn bản cho phép đầu tư của cấp có thẩm quyền;

- Các bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế cơ sở thể hiện những nội dung yêu cầu về giải pháp phòng cháy và chữa cháy quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 14 Nghị định này.

c) Đối với hồ sơ chấp thuận địa điểm xây dựng:

- Văn bản đề nghị kiểm tra, chấp thuận địa điểm xây dựng về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư có nêu rõ quy mô, tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của công trình dự kiến xây dựng, đặc điểm, hiện trạng và sự phù hợp của khu đất dự kiến xây dựng công trình;

- Bản sao giấy tờ xác nhận quyền sử dụng đất hoặc quyền sở hữu nhà, công trình;

- Bản vẽ, tài liệu thể hiện rõ hiện trạng địa hình của khu đất có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy như: Bậc chịu lửa hay mức độ chịu lửa của công trình, khoảng cách từ công trình dự kiến xây dựng đến các công trình xung quanh, hướng gió, cao độ công trình.

d) Đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công:

- Văn bản đề nghị thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư; trường hợp chủ đầu tư ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo;

- Bản sao văn bản cho phép đầu tư của cấp có thẩm quyền hoặc chứng chỉ quy hoạch hoặc giấy tờ xác nhận quyền sử dụng đất;

- Bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 14 Nghị định này.

8. Thời hạn thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình quy định tại Phụ lục 3 Nghị định này được tính kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể như sau:

a) Đối với dự án quy hoạch: Không quá 10 ngày làm việc;

b) Đối với thiết kế cơ sở: Không quá 10 ngày làm việc đối với dự án nhóm A; không quá 5 ngày làm việc đối với dự án nhóm B và nhóm C;

c) Đối với chấp thuận địa điểm xây dựng: Không quá 05 ngày làm việc;

d) Đối với thẩm duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công: Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án, công trình nhóm A; không quá 10 ngày làm việc đối với dự án, công trình nhóm B và nhóm C.

Phân nhóm dự án, công trình các nhóm A, B, C nêu trên được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.